

THÔNG TƯ
Hướng dẫn quản lý kinh doanh xăng dầu
tại khu vực biên giới

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 107/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2008 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính các hành vi đầu cơ, găm hàng, tăng giá quá mức, đưa tin thất thiệt, buôn lậu và gian lận thương mại;

Căn cứ Nghị định số 84/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

Căn cứ Nghị định số 140/2004/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2004 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Biên giới quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 34/2000/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2000 của Chính phủ về Quy chế khu vực biên giới đất liền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 161/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ về Quy chế khu vực biên giới biển;

Nhằm bảo đảm an toàn cho công tác quản lý, bảo vệ đường biên, mốc giới và góp phần chống buôn lậu xăng dầu qua biên giới, Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện khoản 3 Điều 5 Nghị định số 84/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn áp dụng một số biện pháp quản lý đặc thù tại khu vực biên giới nhằm bảo đảm an toàn cho công tác quản lý, bảo vệ đường biên, mốc giới và góp phần chống buôn lậu xăng dầu qua biên giới.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với:

1. Các cơ quan, tổ chức liên quan đến quản lý kinh doanh xăng dầu, phòng chống buôn lậu khu vực biên giới.
2. Thương nhân kinh doanh xăng dầu có cửa hàng bán lẻ xăng dầu tại khu vực biên giới.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. “*Khu vực biên giới*” bao gồm địa giới hành chính của xã, phường, thị trấn có một phần địa giới hành chính trùng hợp với biên giới quốc gia trên đất liền và xã, phường, thị trấn giáp biển và đảo, quần đảo của Việt Nam theo quy định tại các Nghị định số 140/2004/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2004 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Biên giới quốc gia; Nghị định số 34/2000/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2000 của Chính phủ về Quy chế khu vực biên giới đất liền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Thông tư số 179/2001/TT-BQP ngày 22 tháng 01 năm 2001 hướng dẫn thực hiện Nghị định 34/2000/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2000 của Chính phủ về Quy chế khu vực biên giới đất liền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Nghị định số 161/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ về Quy chế khu vực biên giới biển.

2. “*Cửa hàng bán lẻ xăng dầu*” là cơ sở bán lẻ xăng, dầu phục vụ tiêu dùng trực tiếp, đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Nghị định số 84/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Tổ chức hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu tại khu vực biên giới

1. Tổ chức hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu tại khu vực biên giới phải tuân thủ các quy định về bảo đảm an toàn cho công tác quản lý, bảo vệ đường biên, mốc giới và chống buôn lậu xăng dầu qua biên giới theo quy định tại Nghị định 84/2009/NĐ-CP; đảm bảo phục vụ nhu cầu sử dụng xăng dầu tại khu vực biên giới đó.

2. Những cửa hàng bán lẻ xăng dầu xây dựng trái phép, không đáp ứng các điều kiện quy định tại Nghị định số 84/2009/NĐ-CP và Thông tư số 36/2009/TT-BCT ngày 14 tháng 12 năm 2009 của Bộ Công Thương ban hành Quy chế đại lý kinh doanh xăng dầu, phải dỡ bỏ, đình chỉ hoạt động kinh doanh xăng dầu và chịu chế tài xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Điều kiện áp dụng các biện pháp quản lý đặc thù

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định việc áp dụng một số biện pháp đặc

thù theo hướng dẫn tại Thông tư này trong trường hợp giá bán lẻ xăng dầu tại khu vực biên giới thuộc địa bàn tỉnh thấp hơn giá bán lẻ xăng dầu tại khu vực có chung biên giới của nước ngoài từ 10% trở lên hoặc xảy ra tình trạng buôn lậu xăng dầu qua biên giới.

2. Trong trường hợp áp dụng biện pháp đặc thù theo hướng dẫn tại Thông tư này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải ra Quyết định áp dụng một số biện pháp đặc thù, trong đó nêu rõ địa bàn và thời hạn áp dụng.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 6. Thời gian bán xăng dầu

1. Thời gian bán xăng dầu của các cửa hàng bán lẻ xăng dầu tại khu vực biên giới: từ 06h00 đến 18h00 trong ngày.

2. Trong trường hợp cần thiết và để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng xăng dầu của cư dân biên giới ngày càng tốt hơn, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh điều chỉnh thời gian bán xăng dầu quy định tại khoản 1 Điều này tại từng địa bàn phù hợp với tình hình thực tế.

Điều 7. Kiểm soát bán lẻ xăng dầu

1. Trường hợp bán xăng dầu cho các đối tượng tiêu dùng có tổng giá trị thanh toán mỗi lần từ 200.000 đồng trở lên, cửa hàng bán lẻ xăng dầu tại khu vực biên giới phải lập hóa đơn ghi rõ tên, địa chỉ người mua xăng dầu quy định tại Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.

2. Trường hợp bán xăng dầu cho các đối tượng tiêu dùng có tổng giá trị thanh toán dưới 200.000 đồng mỗi lần, cửa hàng bán lẻ xăng dầu tại khu vực biên giới không phải lập hóa đơn, trừ trường hợp người mua yêu cầu nhận hóa đơn nhưng phải ghi và theo dõi trên bảng kê.

3. Nghiêm cấm việc vận chuyển xăng, dầu có tổng giá trị từ 200.000 đồng trở lên mà không có hóa đơn, chứng từ hợp pháp.

Điều 8. Định mức bán lẻ xăng dầu cho phương tiện vãng lai nước ngoài

1. Căn cứ vào điều kiện địa lý, địa bàn hoạt động và loại phương tiện, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định lượng xăng, dầu tối đa mà cửa hàng bán lẻ xăng dầu tại khu vực biên giới được phép bán cho phương tiện vãng lai nước ngoài, bao gồm:

a) Lượng bán xăng, dầu tối đa cho mỗi phương tiện giao thông cơ giới đường bộ gồm xe ô tô; máy kéo; rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo bởi xe ô tô, máy kéo; xe mô tô hai bánh; xe mô tô ba bánh; xe gắn máy và các loại xe tương tự.

b) Lượng bán xăng, dầu tối đa cho mỗi phương tiện thủy bao gồm tàu, thuyền và các cấu trúc nổi khác có động cơ chuyên hoạt động trên đường thủy.

2. Lượng bán xăng dầu tối đa quy định tại khoản 1 Điều này không được vượt quá định mức 50 lít/lần/ngày cho mỗi phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và 100 lít/lần/ngày cho mỗi phương tiện thủy.

3. Trong trường hợp do điều kiện địa lý, cần phải quy định lượng bán xăng, dầu vượt mức quy định tại khoản 2 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được phép điều chỉnh tăng lượng bán xăng, dầu lên nhưng không quá 20% đối với từng loại phương tiện cụ thể và phải thông báo về Bộ Công Thương bằng văn bản.

4. Các quy định tại Điều này không áp dụng cho tàu thuyền chở hàng siêu trường, siêu trọng, tàu thuyền du lịch liên vận quốc tế.

Điều 9. Phương thức bán lẻ xăng dầu cho phương tiện vắng lai nước ngoài

1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương để quy định phương thức bán lẻ xăng dầu cho phương tiện vắng lai nước ngoài phù hợp, đảm bảo thuận tiện cho khách mua hàng, quản lý được lượng xăng dầu bán ra quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư này.

2. Việc bán xăng dầu chỉ được bơm trực tiếp vào bình chứa chính của phương tiện vắng lai nước ngoài quy định tại khoản 1 Điều 8; không bán vào các dụng cụ chứa đựng khác, kể cả bình phụ chứa nhiên liệu gắn ở phương tiện.

3. Khi bán xăng dầu, cửa hàng bán lẻ xăng dầu tại khu vực biên giới phải lập hóa đơn, ghi rõ biển kiểm soát của phương tiện.

Điều 10. Cung ứng xăng dầu

Khi cung ứng xăng dầu cho các cửa hàng bán lẻ xăng dầu tại khu vực biên giới, thương nhân kinh doanh xăng dầu có trách nhiệm:

1. Mang theo đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp liên quan đến số lượng xăng dầu đang vận chuyển.

2. Tuân thủ thời gian cung ứng xăng dầu theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

3. Đảm bảo cung ứng xăng dầu cho cửa hàng bán lẻ xăng dầu theo đúng số lượng, chủng loại xăng dầu đã đăng ký hoặc theo hợp đồng đã ký.

Điều 11. Báo cáo kinh doanh xăng dầu

1. Thương nhân kinh doanh xăng dầu có cửa hàng bán lẻ xăng dầu tại khu vực biên giới phải lập danh sách báo cáo Sở Công Thương về các cửa hàng bán lẻ xăng dầu tại khu vực biên giới do mình trực tiếp cung ứng xăng dầu theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 kèm theo Thông tư này. Trường hợp có sự thay đổi về cửa hàng bán lẻ xăng dầu khu vực biên giới (hình thức chủ sở hữu, nguồn xăng dầu cung ứng, ngừng kinh doanh dài hạn) phải gửi báo cáo bổ sung về Sở Công Thương trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày có sự thay đổi.

2. Thương nhân kinh doanh xăng dầu có trách nhiệm báo cáo tình hình kinh doanh xăng dầu đối với từng cửa hàng bán lẻ xăng dầu của mình tại khu vực biên giới về Sở Công Thương tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi đặt cửa hàng đó theo các kỳ 10 (mười) ngày, tháng, quý, năm. Thời gian gửi báo cáo chậm nhất 02 (hai) ngày sau khi kết thúc kỳ báo cáo. Mẫu báo cáo quy định tại Phụ lục 2 của Thông tư này.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có biên giới

1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có biên giới, căn cứ vào tình hình cụ thể tại địa phương, quyết định áp dụng Thông tư này; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cấp, từng ngành, phối hợp chặt chẽ để quản lý tốt khu vực đường biên, mốc giới, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, an ninh biên giới, góp phần chống buôn lậu. Trong quá trình áp dụng phải thường xuyên rà soát tình hình thực tế để có sự điều chỉnh phù hợp.

2. Chỉ đạo các lực lượng chức năng của địa phương tăng cường kiểm tra, kiểm soát các cửa hàng bán lẻ xăng dầu tại khu vực biên giới theo đúng các quy định của pháp luật.

3. Thông báo cho Bộ Công Thương khi quyết định áp dụng các biện pháp đặc thù theo quy định tại Thông tư này.

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Công Thương cấp tỉnh có biên giới

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng địa phương có liên quan tổ chức thực hiện, kiểm tra, xử lý việc chấp hành các quy định tại Thông tư này.

2. Chỉ đạo lực lượng Quản lý thị trường định kỳ và đột xuất kiểm tra hoạt động kinh doanh xăng dầu của cửa hàng bán lẻ xăng dầu tại khu vực biên giới.

3. Chỉ đạo lực lượng Quản lý thị trường phối hợp với lực lượng Biên phòng kiểm tra việc bán lẻ xăng dầu cho phương tiện vãng lai nước ngoài.

4. Định kỳ hàng tháng báo cáo Bộ Công Thương về lượng xăng, dầu bán ra của các cửa hàng bán lẻ xăng dầu tại khu vực biên giới, trong đó nêu rõ nguyên nhân làm tăng, giảm lượng xăng, dầu bán ra (nếu có) và đề xuất biện pháp xử lý.

Điều 14. Xử lý vi phạm

Tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định tại Thông tư này và các quy định của pháp luật có liên quan, tùy theo mức độ vi phạm, bị xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 9 năm 2011.
2. Trong quá trình áp dụng Thông tư này, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị, thương nhân phản ánh kịp thời về Bộ Công Thương để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- VP Chủ tịch nước, VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ban Chỉ đạo 127/TW;
- Ban Chỉ đạo 127 các tỉnh, thành phố thuộc TƯ;
- Cơ quan TƯ các đoàn thể;
- Ủy ban nhân các tỉnh, thành phố thuộc TƯ;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố thuộc TƯ;
- Các thương nhân kinh doanh xăng dầu đầu mối;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Website Bộ Công Thương;
- Lưu VT, TTTN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Nguyễn Cẩm Tú

Phụ lục 1

(Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2011/TT-BCT ngày 21 tháng 7 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP

Số: /...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

...., ngày..., tháng ..., năm ...

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh/thành phố.....

DANH SÁCH CỬA HÀNG BÁN LẺ XĂNG DẦU TẠI KHU VỰC BIÊN GIỚI

(Thời điểm ngày...tháng...năm...)

STT	Loại hình	Địa chỉ	Điện thoại, Fax	Mã số thuế	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu		
					Số	Ngày cấp	Nơi cấp
	Cửa hàng bán lẻ trực thuộc doanh nghiệp						
1	Cửa hàng A	số... phường/xã... quận/huyện ... thành phố/tỉnh ...					
2	Cửa hàng B	- nt -					
...					
	Tổng cộng: ... cửa hàng						

Đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Phụ lục 2*(Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2011/TT-BCT ngày 21 tháng 7 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)***TÊN DOANH NGHIỆP**

Số: /BCTK-...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày..., tháng ..., năm ...

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh/thành phố.....

BÁO CÁO KINH DOANH XĂNG DẦU CỦA HÀNG BÁN LẺ XĂNG DẦU*(Thời điểm ngày...tháng...năm...)***I. Cửa hàng bán lẻ xăng dầu**

1. Cửa hàng bán lẻ xăng dầu ...

Địa chỉ:

Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu số ...

STT	Mặt hàng	ĐVT	Tồn đầu kỳ (ngày...tháng... năm...)	Nhập trong kỳ	Xuất trong kỳ		Tồn cuối kỳ (ngày...tháng... năm...)	Dự kiến nhập kỳ tới
					Xuất bán nội địa	Xuất bán vãng lai		
1	Xăng không chì các loại	Lít						
2	Dầu diesel các loại	Lít						
3	Dầu hoả	Lít						
4	Dầu madút	Kg						
TỔNG CỘNG								

2. Cửa hàng bán lẻ xăng dầu ...

Địa chỉ:

Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu số ...

STT	Mặt hàng	ĐVT	Tồn đầu kỳ (ngày...tháng... năm...)	Nhập trong kỳ	Xuất trong kỳ		Tồn cuối kỳ (ngày...tháng... năm...)	Dự kiến nhập kỳ tới
					Xuất bán nội địa	Xuất bán vãng lai		
1	Xăng không chì các loại	Lít						
2	Dầu diesel các loại	Lít						
3	Dầu hoả	Lít						
4	Dầu madút	Kg						
TỔNG CỘNG								

.....

II. Tổng cộng lượng xăng dầu của các cửa hàng bán lẻ xăng dầu

STT	Mặt hàng	ĐVT	Tồn đầu kỳ (ngày...tháng... năm...)	Nhập trong kỳ	Xuất trong kỳ		Tồn cuối kỳ (ngày...tháng... năm...)	Dự kiến nhập kỳ tới
					Xuất bán nội địa	Xuất bán vãng lai		
1	Xăng không chì các loại	Lít						
2	Dầu diesel các loại	Lít						
3	Dầu hoả	Lít						
4	Dầu madút	Kg						
TỔNG CỘNG								

Đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)